

**Bản án số: 110/2020/HS-ST**  
Ngày: 16/6/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai

***Các Hội thẩm nhân dân:*** + Bà Nguyễn Thị Thủy

+ Ông Bạch Ngọc Khanh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lỗ Thị Kiều Oanh – thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:*** bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**ĐỖ ĐÌNH T**, sinh năm 1986; ĐKKHKT: thôn 4, xã S, huyện Đ, thành phố Hà Nội; thuê trọ tại: số nhà 3, tổ 1, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Đỗ Đình L, sinh năm 1960 và bà Trần Thị X, sinh năm 1961; có vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1990 và 2 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/9/2011 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi gây thiệt hại tài sản của người khác; Bản án số 221/2015/HSST ngày 30/10/2015 của Tòa án nhân dân quận N, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù, về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2017 (đã xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Danh chỉ bản số 230 lập ngày 14/3/2020 tại Công an quận H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/3/2020, Đỗ Đình T đi xe ôm từ nơi trọ ở số 3, tổ 1, phường P, quận H ra khu vực ngã tư V, phường P, quận H để tìm mua ma túy hồng phiến về sử dụng và bán kiếm lời. Đến ngã tư V, T xuống xe đi bộ rồi gặp người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện, T hỏi: “*Anh có hồng không, bán cho em 5 viên*” (ý hỏi mua 05 viên ma túy hồng phiến). Người đàn ông bảo có, thì T hỏi: “*Giá bao nhiêu*”, người này nói: “*Năm mươi nghìn 1 viên*”. Nghe vậy, T lấy trong người ra 250.000 đồng đưa cho người đàn ông và được người này đưa lại cho 01 túi nilon bên trong chứa 05 viên nén màu hồng. Mua xong, T đem về phòng trọ để ở đệm trong phòng và đi ngủ. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi ngủ dậy T định cầm túi ma túy vừa mua trên đem đi bán, chưa thực hiện được thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an quận H phối hợp với Công an phường P, quận H tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trên mặt đệm tại chỗ T đang ngồi trong nhà: 01 túi nilon bên trong chứa 05 viên nén màu hồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Đình T, niêm phong vật chứng (01 túi nilon) đưa về trụ sở để điều tra làm rõ (bút lục 22 đến 27). Ngày 14/3/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Đình T tại số 3, tổ 1, phường P, quận H nhưng không phát hiện thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 2218/KLGD-PC09 ngày 21/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội (bút lục 31), kết luận: “05 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,448 gam”.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS-HĐ ngày 28/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Đỗ Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên quan điểm truy tố

và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Đình T từ 36 tháng đến 39 tháng tù. Tang vật: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, tại số nhà 3, tổ 1, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, Đỗ Đình T có hành vi mua, cất giấu tại chỗ ở để sử dụng và bán trái phép 05 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,448 gam. Bị cáo chưa bán được số ma túy này thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường P, quận H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

[3]. Hành vi trên của bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Đỗ Đình T về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội. Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ ký của Đỗ Đình T và giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Lê Ngọc Tuyền bên trong có ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ và đối tượng bán cho Đỗ Đình T ngày 13/3/2020: T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư V, phường P, quận H. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh nên không có cơ sở điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về quyền kháng cáo: bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1- Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2- Xử phạt: bị cáo Đỗ Đình T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 13/3/2020.

3- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ ký của Đỗ Đình T và giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Lê Ngọc Tuyền (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông)

4- Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Đình T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- Cơ quan THADS quận Hà Đông;
- UBND các xã, phường nơi bị cáo cư trú  
(thay cho Thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Ngọc Mai**